

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC MÊ
TỈNH HÀ GIANG**

Số: 02/2024/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Mê, ngày 27 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC MÊ, TỈNH HÀ GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Dương Văn Công.

Thư ký phiên họp: Bà Lê Minh Hậu - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang tham gia phiên họp: Bà Bàn Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 03/2024/TLST-DS ngày 06 tháng 5 năm 2024 về việc Yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2024/QĐST-DS ngày 17 tháng 9 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Đặng Văn T; sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn K, xã M, huyện B, tỉnh Hà Giang (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Hoàng Thị Ngọc M - Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đặng Thị L; sinh năm 1978; nơi cư trú trước khi biệt tích: Thôn K, xã M, huyện B, tỉnh Hà Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 03/5/2024, các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ, bản tự khai và tại phiên họp anh Đặng Văn T trình bày:

Bố đẻ là ông Đặng Văn C, sinh năm 1978 và bà Đặng Thị L, sinh năm 1978 chung sống với nhau như vợ chồng năm 1994 không có đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống bố mẹ đẻ sinh được 05 con chung gồm: Đặng Thị S, sinh năm 1996; Đặng Thị V, sinh năm 1997; Đặng Văn P, sinh năm 1998; Đặng Thị T1, sinh năm 2010 và tôi Đặng Văn T, sinh năm 2000. Đến ngày 17/3/2015 bố đẻ tôi là ông Đặng Văn C bị bệnh nặng đã chết có trích lục khai tử, cho đến tháng 6/2015 mẹ đẻ tôi là Đặng Thị L không rõ lý do gì tự bỏ nhà đi đâu không ai biết, khi đi không mang theo tài sản, đồ đạc gì. Từ khi mẹ đẻ bỏ nhà đi không có thông tin liên lạc gì, gia đình báo chính quyền địa phương, đồng thời tổ chức tìm kiếm không có thông tin liên lạc gì. Từ khi mẹ đẻ tôi bỏ đi không biết ở đâu, làm gì, còn sống hay đã chết, thấy hoàn cảnh khó khăn nên tôi đưa em gái Đặng Thị T1, sinh năm 2010 về nuôi dưỡng đến nay đang sống cùng gia đình.

Tại phiên họp anh Đặng Văn T đề nghị: Yêu cầu tuyên bố bà Đặng Thị L

mất tích và yêu cầu được nuôi em gái Đặng Thị T1, sinh năm 2010 cho đến khi đủ 18 tuổi; về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Đặng Văn T: Đề nghị Tòa án căn cứ vào khoản 1 Điều 68 Bộ Luật dân sự, khoản 3 Điều 27; Điều 361 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự với tư cách là người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho Đặng Văn T, đề nghị Hội đồng chấp nhận yêu cầu của ông T. Quyết định tuyên bố bà Đặng Thị L mất tích theo quy định của pháp luật. Đề cho cháu Đặng Thị T1 được hưởng các chế độ trợ cấp theo quy định của pháp luật, giúp giảm bớt phần nào khó khăn, thiệt thòi cho cháu. Về lệ phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12, điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của tòa án, đề nghị miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự cho người yêu cầu.

Tại phiên họp anh Đặng Văn T giữ nguyên yêu cầu và nhất trí với quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, không bổ sung thêm gì.

Tại phiên họp kiểm sát viên phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Thư ký, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Việc Tòa án thụ lý, giải quyết đúng theo trình tự, thủ tục và thẩm quyền; Thẩm phán, Thư ký, người tham gia tố tụng tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung:* Căn cứ vào Điều 47, 48, 52 và Điều 68 Bộ luật dân sự; Khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35; Điều 39, 361, 367, 369, 370, 387, 388 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 105 Luật hôn nhân và gia đình. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Đặng Văn T, yêu cầu tuyên bố bà Đặng Thị L mất tích, giao cho anh Đặng Văn T tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đặng Thị T1, sinh ngày 09/4/2010 đến khi đủ 18 tuổi. Về tài sản không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú theo Nghị quyết số 17/2023/NQ-HĐND ngày 15/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh H, về việc Hỗ trợ kinh phí thực hiện hoàn tất thủ tục hưởng chế độ trợ cấp xã hội đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh Hà Giang. Anh Đặng Văn T thuộc diện Nhà nước hỗ trợ chi phí nên không phải chịu chi phí.

- *Về lệ phí:* Áp dụng Điều 149, 150 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12, Khoản 5 Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị Tòa án miễn lệ phí cho anh Đặng Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự, đại diện hợp pháp của người yêu cầu và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bắc Mê nhận định:

[1]. *Về tố tụng:* Anh Đặng Văn T có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện

Bắc Mê tuyên bố bà Đặng Thị L mất tích, đây là việc dân sự không có tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 3 Điều 27 của Bộ luật tố tụng dân sự, bà Đặng Thị L có nơi cư trú trước khi biệt tích tại huyện B Do đó căn cứ Điều 35, 39 và Điều 361 của Bộ luật tố tụng dân sự nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang.

[2] *Về nội dung:* Anh Đặng Văn T là con đẻ của bà Đặng Thị L và ông Đặng Văn C, anh T là anh trai ruột của Đặng Thị T1. Ông Đặng Văn C chung sống với bà Đặng Thị L như vợ chồng từ năm 1994 không có đăng ký kết hôn, vợ chồng chung sống có 05 con chung gồm Đặng Thị S, Đặng Thị V, Đặng Văn P, Đặng Văn T, Đặng Thị T1. Ngày 17/3/2015 ông Đặng Văn C chết, đến tháng 6/2015 bà Đặng Thị L tự bỏ nhà đi không ai biết. Từ khi bà L bỏ nhà đi không có thông tin, liên lạc gì, mặc dù gia đình đã tổ chức tìm kiếm nhưng không có kết quả và hiện tại không biết ở đâu, còn sống hay đã chết từ đó đến nay hơn 09 năm. Ngày 06/5/2024 Tòa án nhân dân huyện Bắc Mê thụ lý đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích, Tòa án đã ban hành quyết định số 02/2024/QĐ-TA về việc thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích bà Đặng Thị L. Thông báo này đã đăng trên B 03 số liên tiếp (số 40 ngày 17/5/2024), (số D ngày 22/5/2024), (số 42 ngày 24/5/2024) và phát trên Đ VOV trong 03 ngày liên tiếp (ngày 15, 16 và ngày 17/5/2024). Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên, nhưng việc tìm kiếm bà Đặng Thị L vẫn không có kết quả xác thực bà L còn sống hay đã chết. Như vậy, có đủ cơ sở chấp nhận đơn yêu cầu của anh Đặng Văn T yêu cầu tuyên bố bà Đặng Thị L mất tích theo quy định tại Điều 68 của Bộ luật dân sự và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện:* Biên bản làm việc của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh H tại xã M; Biên bản xác minh của Tòa án tại Công an xã M nơi cư trú cuối cùng bà Đặng Thị L trước khi biệt tích và biên bản xác minh tại gia đình bên ngoại bà Đặng Thị L có ông T2 Díu Sán là bố đẻ và bà Tân Thị T3 là chị gái ruột nơi cư trú tại xã P, huyện Y, tỉnh Hà Giang xác nhận: Bà Đặng Thị L với ông Đặng Văn C chung sống không có đăng ký kết hôn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn K, xã M, huyện B, tỉnh Hà Giang vắng mặt tại địa phương từ tháng 6/2015 đến nay, không có tin tức ở đâu, không biết còn sống hay đã chết.

[4] Xét hoàn cảnh gia đình cháu Đặng Thị T1, sinh ngày 09/4/2010 bố đẻ đã chết, mẹ đẻ Đặng Thị L bỏ đi từ tháng 6/2015 đến nay không có tin tức gì, hiện nay trai ruột là Đặng Văn T đang nuôi dưỡng cháu Đặng Thị T1 theo nguyện vọng anh T tự nguyện nuôi dưỡng em gái Đặng Thị T1 đến khi đủ 18 tuổi. Như vậy, có đủ cơ sở chấp nhận giao cho anh Đặng Văn T nuôi cháu Đặng Thị T1 theo quy định tại Điều 105 Luật hôn nhân và gia đình.

[5] Anh Đặng Văn T không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người bị yêu cầu tuyên bố mất tích, nên Tòa án không đặt ra để xem xét, giải quyết.

[6] *Về lệ phí và chi phí tố tụng khác:* Anh Đặng Văn T có đơn xin miễn lệ

phí dân sự sơ thẩm được chấp nhận. Về chi phí thông báo trên B và đài tiếng nói Đ đã được hỗ trợ kinh phí đăng thông báo tìm kiếm theo Nghị quyết số 17/2023/NQ-HĐND ngày 15/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh H, nên không xem xét.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 47, 48, 52, 68 Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35; Điều 39, 149, 150, 361, 367, 369, 370, 372, 387, 388 và Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 105 Luật hôn nhân gia đình; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 5 Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của anh Đặng Văn T yêu cầu tuyên bố bà Đặng Thị L, sinh năm 1978; nơi cư trú cuối cùng: Thôn K, xã M, huyện B, tỉnh Hà Giang mất tích.

Giao cho anh Đặng Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đặng Thị T1, sinh ngày 09/4/2010 đến khi đủ 18 tuổi.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Đặng Văn T được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp họ không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn đó được tính từ ngày họ nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Mê;
- Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Trợ giúp viên pháp lý.
- Chi cục THA DS huyện Bắc Mê;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỘP

(Đã ký)

Dương Văn Công